TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐ-TA	*An Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Phương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đinh Như Ngọc.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại Phòng họp Tòa án nhân dân khu vực 8 – cơ sở 2, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bằng hình thức trực tuyến theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ-TA ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Trịnh Chung H

Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1987.

Căn cước công dân số: 091087021284; Ngày cấp: 23/9/2024, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Dân tộc: kinh.

Tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: 4/12.

Quê quán: phường H, tỉnh An Giang.

Nơi thường trú: tổ 4, khu phố 2, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: tổ 4, khu phố 2, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang theo quyết định số 47/QĐ-TA ngày 07/9/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Tiên. Chấp hành xong ngày 14/6/2025.

Con ông Nguyễn Ngọc M và bà Trịnh Kim C.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Vũ Khánh Nam – Phó Trưởng Công an phường H theo văn bản ủy quyền ngày 21/7/2025 của Trưởng công an phường H.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh An Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/6/2025, Trịnh Chung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở tổ D, khu phố B, phường P, thành phố H, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ D khu phố B, phường H, tỉnh An Giang) và bị Công an phường H lập biên bản vi phạm hành chính ngày 4/7/2025. Trước đó Trịnh Chung H chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc ngày 14/6/2024, đến ngày 26/7/2024 Ủy ban nhân dân phường P ban hành quyết định số 125/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện. Qua xác định tình trạng nghiện ma túy xác định Trịnh Chung H có nghiện ma túy loại Methamphetamine nhưng H không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, gia đình không đồng ý quản lý H trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an phường H đã ban hành Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao Trịnh Chung H cho Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh An Giang quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị từ ngày 04/7/2025.

Ngày 04/7/2025, Trưởng Công an phường H ban hành đề nghị số 09/ĐN-CNBB về việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Trịnh Chung H.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an phường H vẫn giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trịnh Chung H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 phát biểu quan điểm về quá trình thành lập hồ sơ và đề nghị của Cơ quan Công an phường H, việc thụ lý hồ sơ và việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tại phiên họp đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Toà án chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an phường H, đưa Trịnh Chung H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Trịnh Chung H thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đồng ý tiếp tục ở lại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh An Giang để cắt cơn, cai nghiện.

XÉT THẤY:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Chung H là phù hợp với Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào H giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính do Công an phường H lập ngày 04/7/2025 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường H ngày 04/7/2025, xác định Trịnh Chung H có nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Đồng thời tại bản tường trình và biên bản làm việc cũng như tại phiên họp Trịnh Chung H đều thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy nên có đủ căn cứ xác định Trịnh Chung H có hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy và có nghiện ma túy Methamphetamine, Trịnh Chung H không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Công an phường H lập hồ sơ đề nghị đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Xét thấy, Trịnh Chung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật Phòng chống ma túy. Trịnh Chung H là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức về tác hại nguy hiểm của ma túy, sử dụng ma túy là trái pháp luật, bản thân H đã chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc ngày 14/6/2024 và đang bị quản lý sau cai nghiện nhưng vẫn cố ý vi phạm nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 7, Điều 8, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào Đăng giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Điều 3, Điều 23 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Chung H tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày 04/7/2025.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Công an phường H có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh An Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường H; Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh An Giang có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 8;
- Công an phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh An Giang;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Phương